

Bản án số: 04/2018/HS-PT

Ngày: 22 – 01 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngô.

Các thẩm phán: Bà Tăng Thị Thúy Nga.

Ông Võ Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Thích - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 67/2017/HSPT ngày 27/12/2017 đối với bị cáo Trần Vũ L, do có kháng cáo của bị cáo Trần Vũ L đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2017/HSST ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Vũ L (tên gọi khác L), sinh năm 1986; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký thường trú: khóm M, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Trần T, sinh năm 1959 (s); Con bà: Phan Thị Ngọc D, sinh năm 1968 (s); chưa vợ con; Anh, chị, em ruột gồm: 03 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1987); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/7/2017. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Trần Tuấn Hiệp**, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Việt Thắng, thuộc đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt tại phiên tòa).

Những người không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Lê Phước H và Thái Thị Hồng D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 12/7/2017, Trần Vũ L thuê ông Lê Phước H điều khiển xe mô tô chở L ra bến xe Sóc Trăng đón xe đi thành phố Hồ Chí Minh để thăm người bạn tên Z (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Đến nơi, L thuê phòng tại

nhà nghỉ 2, thuộc quận T, thành phố Hồ Chí Minh để nghỉ qua đêm. Tại đây, L dùng điện thoại di động gọi cho Z nhưng không liên lạc được. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L đón xe ôm ra bến xe Miền Tây đón xe về Sóc Trăng. Trên đường về, L nảy sinh ý định mua ma túy mang về nhà sử dụng, nên L đi đến khu vực cầu, quận T, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) để hỏi mua ma túy đá (do trước đây L thường sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh và biết khu vực này có người bán ma túy) nhưng người thanh niên này trả lời không có ma túy đá, chỉ có hàng trắng (tức là Hêrôin). L hỏi giá bán ma túy (Hêrôin) như thế nào, thì người thanh niên trả lời: “01 chỉ bán với giá là 3.600.000 đồng”, thì L đồng ý mua “02 chỉ”. Sau khi L trả tiền (khoảng 7.000.000 đồng) cho người thanh niên này, thì một lúc sau có một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) mang ma túy (Hêrôin) đến giao cho L. Sau đó, L lấy ma túy bỏ vào trong vỏ thuốc (nhãn hiệu Acyclovir STADA) và cất vào túi áo khoác đang mặc trên người. Tiếp đó, có người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ (không rõ biển kiểm soát) chở L ra bến xe Miền Tây để đón xe về Sóc Trăng. Trên đường về, L điện thoại nhờ ông Lê Phước H khoảng 23 giờ điều khiển xe mô tô đến cây xăng thuộc khu vực ấp X, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng để đón chở L về nhà, thì ông H đồng ý.

Đến khoảng 01 giờ, ngày 13/7/2017, khi xe đến cây xăng thì L xuống xe ô tô khách và lên xe mô tô biển kiểm soát 83Sx-xxxx để ông H điều khiển chở về nhà. Khi đến khu vực ấp X, thị trấn C (trước cổng Trung tâm y tế huyện C), thì bị lực lượng Công an tỉnh Sóc Trăng kết hợp cùng lực lượng Công an huyện C, yêu cầu H dừng xe lại để kiểm tra, thì phát hiện trong túi áo khoác của L có một bọc nylon đã được hàn kín, bên trong có hai bọc nylon nhỏ chứa 06 cục chất bột màu trắng (nghỉ là chất ma túy), nên lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Vũ L, về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tiến hành tạm giữ vật chứng nói trên (đã được niêm phong gói số 1).

Tại Bản kết luận giám định số 36/GĐMT-PC54 ngày 17/7/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu chất bột được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 6,998 gam, là Hêrôin; Hêrôin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Sau đó, Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng đã hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện C tinh chất còn lại sau khi giám định là : Gói 1: có trọng L 6,105 gam là Hêrôin (đã được niêm phong).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân C, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Vũ L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm h, Khoản 2, Điều 194; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46; Điều 45; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 3, Điều 7; Điểm g, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 74; Điểm a, đ, Khoản 2, Điều 76; Điều 99; Điều 199 và Điều 222 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Vũ L** 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13/7/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 27/11/2017 bị cáo Trần Vũ L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do bị cáo mới lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo và đã biết hối hận với việc làm của mình, cấp sơ thẩm xử phạt 05 năm tù là nặng cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm vì trong quá trình điều tra thu thập vật chứng chưa đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được Nhà tạm giữ Công an huyện C xác nhận vào 27/11/2017 theo qui định tại khoản 1 điều 333 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 là đơn kháng cáo của bị cáo coi là hợp pháp. Do vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và được xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào ngày 12/7/2017, bị cáo L đón xe ô tô khách đi từ Sóc Trăng đến khu vực, quận T, thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy (Hêrôin) của một người thanh niên (không xác định được họ tên, địa chỉ) với số tiền khoảng 7.000.000 đồng, rồi đem về Sóc Trăng nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 01 giờ, ngày 13/7/2017, bị cáo đang trên đường về đến khu vực ấp X, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản thu giữ vật chứng trong người bị cáo.

Lời thừa nhận về hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và cấp sơ thẩm xác định tội danh, khung hình phạt cho bị cáo như trên là chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Xét thấy, Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt cho bị cáo là đã cân nhắc, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điểm p Khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử cấp phúc thẩm hủy án sơ thẩm điều tra lại vì cấp sơ thẩm có vi phạm trong quá trình lập biên bản thu giữ vật chứng chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy, sự đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là chưa có căn cứ chấp nhận vì sau khi bị cáo bị bắt thu giữ vật chứng Công an huyện C có lập biên bản và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật và Công an huyện C khi giám định có lập biên bản mở niêm phong và kết quả giám định cũng được tổng đạt cho bị cáo theo trình tự pháp luật quy định. Như vậy, trong quá trình điều tra cấp sơ thẩm không vi phạm như người bào chữa trình bày.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu vì đơn kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C.

Áp dụng Điểm h Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 45; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên xử: xử phạt bị cáo Trần Vũ L (tên khác không): 05 năm tù (Năm năm tù) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13/7/2017.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

[3] Các quyết định khác bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND huyện C (2 bản);
- VKSND huyện C;
- CQĐT - Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- PKTNNV-THA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

Đã ký

Lê Ngô